

ĐẠI TÙY CẦU BỒ TÁT TÂM CHÚ

Hán văn: chính lý **Nhiên Đăng tạp chí biên tập bộ**
Việt dịch: HUYỀN THANH



Đại Tùy Cầu Bồ Tát tên Phạn là **Ma Ha Bát La Đề Tát Lạc** (Mahā-pratisaraha). Vị Bồ Tát này ở trong **Thai Tạng Giới** của Mật Tông là một Tôn Bồ Tát của **Liên Hoa Bộ**. Mật Hiệu là **Dữ Nguyệt Kim Cương**.

Thân ấy có 8 cánh tay, Kim Thân là màu vàng đậm. Bên trái: tay cao nhất cầm hoa sen, trên hoa sen có bánh xe vàng rực lửa; tiếp theo là **Phạn Khiếp** (rương Kinh Phạn), tiếp đến là cây phương báu, tiếp đến là tay cầm sợi dây. Bên phải: tay cao nhất là **Ngũ Cổ Bạt Chiết La** (chày Kim Cương năm chấu), tiếp đến là **Bảng Mâu** (cây kích), tiếp đến là cây kiếm báu, cuối cùng là **Việt Phủ Câu** (cây búa)

_ Vì sao gọi là **Đại Tùy Cầu Bồ Tát**? Nhân vì Tôn Bồ Tát ấy một hướng tùy theo sự mong cầu của chúng sinh mà ban cho như Nguyệt. Chủ cần cúng phụng Ngài, niệm tên của Ngài, niệm Chân Ngôn bí mật của Ngài... đều có thể như Ý

Bồ Tát này còn có một tên gọi là **Đại Minh Vương**. Nhân vì có Duyên của ánh sáng tùy theo thân cho nên Chân Ngôn bí mật ấy là **Phổ Biến Quang Minh Thanh Tịnh Sĩ Thịnh Vô Năng Thắng Đại Minh Vương Đà La Ni**, thông thường xưng là **Đại Tùy Cầu Đà La Ni**

_ Đại Tùy Cầu Bồ Tát có 8 Thủ Ấn. Hành Giả, sau khi tay kết 8 Thủ Ấn, hướng về Đại Tùy Cầu Bồ Tát cầu nguyện thì có thể viên mãn như ý. Mỗi một thứ mà bạn cầu xin Ngài thì bạn kết Thủ Ấn ấy. Chủ yếu là niệm Chú Ngữ của Ngài.

“Ông, ma ha bát lạc đề, tát lạc, thoa cấp”

OM_ MAHĀ-PRATISARAHĪ SVĀHĀ

_ Tám Thủ Ấn ấy gọi là **Tùy Cầu Bát Ấn**

1_ Nội Ngũ Cổ Ấn

2_ Thời Luân Kim Cương Ấn

3_ Đại Uy Đức Kim Cương Ấn

4_ Tôn Thắng Phật Mẫu Ấn

5_ Tam Cổ Ấn

6_ Đan Cổ Ấn

7_ Hư Không Tạng Ấn

8_ Phạm Khiếp Ấn

Dùng **Phạm Khiếp Ấn** chà xát ba lần xuống dương, chủ yếu vỗ ba lần xuống dưới, rồi trở lại đến Ấn đầu tiên của Đại Tỳ Cầu Bồ Tát, ấy là yếu quyết rất trọng yếu hướng về Đại Tỳ Cầu Bồ Tát cầu nguyện.

Đại Tỳ Cầu Bồ Tát hay bạt trừ tội chướng, phiền não, nạn khổ, sự sợ hãi với bệnh tật của tất cả chúng sinh, khiến cho thân tâm của chúng sinh được an vui, viên mãn sự mong cầu, thành tựu các Hạnh, hồi hướng Bồ Đề, Người thọ trì Đà La Ni này có thể được hàng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Quỷ Thần đi theo thủ hộ với được sự hộ niệm của tất cả Như Lai.

Đà La Ni này có lợi ích rộng lớn. Lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, viết chép, đeo giữ đều có Công Đức lớn với lợi ích.

Căn cứ vào sự ghi chép của Kinh Văn thì Chú này có thể chuyển trừ khổ ách của **Thiên Tai Địa Biến**... có các loại Công Đức: lửa chẳng thể thiêu đốt, chất độc chẳng thể xâm hại, giáng phục quân địch của nước khác, phá Địa Ngục Vô Gian, trừ nạn về Rồng, Cá... cùng với chiêu vời Phước Đức, diệt tội chướng, bền chắc thân tâm, cầu con được con, năm loại lúa đậu tươi tốt được mùa, lợi ích điều hòa thời tiết... mà trong **3 quyển “Tỳ Cầu Bồ Tát Cẩm Ứng Truyện”** đã ghi chép các loại sự tích linh nghiệm.

10/02/2014